



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 03203/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH MTV THUỐC LÁ SÀI GÒN
Địa chỉ : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Mã đơn hàng : 25.1314
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 10/06/2025 Thời gian thử nghiệm : 10/06/2025 - 13/06/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 19:2009/ BTNMT
				KT02	Cột B, Kp=0,8 và Kv=1
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	1.020	-
2	Bụi tổng (PM)	US EPA Method 5	mg/Nm ³	36	160

- Vị trí lấy mẫu:

- KT02: Ống thoát khí thải từ hệ thống xử lý bụi số 6020# - DN 180 (nguồn số 07)

Tọa độ: X= 1197744,140, Y= 591453,023

- QCVN 19:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

- Cột B, Kp=0,8 và Kv=1: Quy định nồng độ C của bụi và các chất vô cơ làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp hoạt động kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2007; Tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp với thời gian áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 06 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
- Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
- "-": Không quy định
- KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 03204/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH MTV THUỐC LÁ SÀI GÒN
Địa chỉ : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Mã đơn hàng : 25.1314
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 10/06/2025 Thời gian thử nghiệm : 10/06/2025 - 13/06/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 19:2009/ BTNMT
				KT03	Cột B, Kp=0,8 và Kv=1
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	1.080	-
2	Bụi tổng (PM)	US EPA Method 5	mg/Nm ³	30	160

- Vị trí lấy mẫu:

- KT03: Ống thoát khí thải từ hệ thống xử lý bụi số 6110# - DN 180 (nguồn số 06).

Tọa độ: X= 1197746,575, Y= 591453,563

- QCVN 19:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

- Cột B, Kp=0,8 và Kv=1: Quy định nồng độ C của bụi và các chất vô cơ làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp hoạt động kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2007; Tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp với thời gian áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 06 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 03205/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH MTV THUỐC LÁ SÀI GÒN
Địa chỉ : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Mã đơn hàng : 25.1314
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 10/06/2025 Thời gian thử nghiệm : 10/06/2025 - 13/06/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 19:2009/ BTNMT
				KT04	Cột B, Kp=0,8 và Kv=1
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	2.460	-
2	Bụi tổng (PM)	US EPA Method 5	mg/Nm ³	41	160

- Vị trí lấy mẫu:

- KT04: Ống thoát khí thải từ hệ thống xử lý bụi số 6050# - DN 280 (nguồn số 05).

Tọa độ: X= 1197756,536, Y= 591455,832

- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

- Cột B, Kp=0,8 và Kv=1: Quy định nồng độ C của bụi và các chất vô cơ làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp hoạt động kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2007; Tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp với thời gian áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 06 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 03200/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH MTV THUỐC LÁ SÀI GÒN
Địa chỉ : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Mã đơn hàng : 25.1306
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 09/06/2025 Thời gian thử nghiệm : 09/06/2025 - 13/06/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 19:2009/ BTNMT
				KT06	Cột B, Kp=0,8 và Kv=1
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	11.340	-
2	Bụi tổng (PM)	US EPA Method 5	mg/Nm ³	44	160

- Vị trí lấy mẫu:

- KT06: Ống thoát khí thải từ hệ thống xử lý bụi số 6010# - DN 560 (nguồn số 03).

Tọa độ: X= 1197763,176, Y= 591457,017

- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

- Cột B, Kp=0,8 và Kv=1: Quy định nồng độ C của bụi và các chất vô cơ làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp hoạt động kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2007; Tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp với thời gian áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 06 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 03199/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH MTV THUỐC LÁ SÀI GÒN
Địa chỉ : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Mã đơn hàng : 25.1306
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 09/06/2025 Thời gian thử nghiệm : 09/06/2025 - 13/06/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 19:2009/ BTNMT
				KT07	Cột B, Kp=0,8 và Kv=1
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	20.280	-
2	Bụi tổng (PM)	US EPA Method 5	mg/Nm ³	36	160

- Vị trí lấy mẫu:

- KT07: Ống thoát khí thải từ hệ thống xử lý bụi số 6030# - DN 800 (nguồn số 02).

Tọa độ: X= 1197766,056, Y= 591458,321

- QCVN 19:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

- Cột B, Kp=0,8 và Kv=1: Quy định nồng độ C của bụi và các chất vô cơ làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp hoạt động kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2007; Tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp với thời gian áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 06 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 03198/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH MTV THUỐC LÁ SÀI GÒN
Địa chỉ : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Mã đơn hàng : 25.1306
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 09/06/2025 Thời gian thử nghiệm : 09/06/2025 - 13/06/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 19:2009/ BTNMT
				KT08	Cột B, Kp=0,8 và Kv=1
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m^3/h	13.860	-
2	Bụi tổng (PM)	US EPA Method 5	mg/Nm^3	42	160

- Vị trí lấy mẫu:

- KT08: Ống thoát khí thải từ hệ thống xử lý bụi số 6040# - DN 650 (nguồn số 01).

Tọa độ: X= 1197769,155, Y= 591459,187

- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

- Cột B, Kp=0,8 và Kv=1: Quy định nồng độ C của bụi và các chất vô cơ làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp hoạt động kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2007; Tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp với thời gian áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 06 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 03202/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH MTV THUỐC LÁ SÀI GÒN
Địa chỉ : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Mã đơn hàng : 25.1306
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 09/06/2025 Thời gian thử nghiệm : 09/06/2025 - 13/06/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 19:2009/ BTNMT
				KT09	Cột B, Kp=0,8 và Kv=1
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	2.880	-
2	Bụi tổng (PM)	US EPA Method 5	mg/Nm ³	27	160

- Vị trí lấy mẫu:

- KT09: Ống thoát khí thải từ thùng lọc bụi số 2 (nguồn số 09).

Tọa độ: X= 1197776,424, Y= 591608,212

- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

- Cột B, Kp=0,8 và Kv=1: Quy định nồng độ C của bụi và các chất vô cơ làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp hoạt động kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2007; Tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp với thời gian áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 06 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 03201/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH MTV THUỐC LÁ SÀI GÒN
Địa chỉ : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Mã đơn hàng : 25.1306
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 09/06/2025 Thời gian thử nghiệm : 09/06/2025 - 13/06/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 19:2009/ BTNMT
				KT10	Cột B, Kp=0,8 và Kv=1
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.440	-
2	Bụi tổng (PM)	US EPA Method 5	mg/Nm ³	30	160

- Vị trí lấy mẫu:

- KT10: Ống thoát khí thải từ thùng lọc bụi số 1 (nguồn số 08).

Tọa độ: X= 1197777,291, Y= 591601,867

- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

- Cột B, Kp=0,8 và Kv=1: Quy định nồng độ C của bụi và các chất vô cơ làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp hoạt động kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2007; Tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp với thời gian áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 06 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Láng Hạ - Q. Đống Đa - Hà Nội
Địa chỉ PTN: Số 52, đường số 6, Phường Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 03207/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH MTV THUỐC LÁ SÀI GÒN
Địa chỉ : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa điểm quan trắc : Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
Mã đơn hàng : 25.1314
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 10/06/2025 Thời gian thử nghiệm : 10/06/2025 - 13/06/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 19:2009/ BTNMT
				KT11	Cột B, Kp=0,8 và Kv=1
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	2.640	-
2	Bụi tổng (PM)	US EPA Method 5	mg/Nm ³	29	160

- Vị trí lấy mẫu:

- KT11: Ống thoát khí thải từ thùng lọc bụi số 3 (nguồn số 10).

Tọa độ: X= 1197781,344, Y= 591587,312

- QCVN 19:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

- Cột B, Kp=0,8 và Kv=1: Quy định nồng độ C của bụi và các chất vô cơ làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp hoạt động kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2007; Tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp với thời gian áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 06 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 26/02/2025